

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI BAO BÌ KHÁNH LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI BAO BÌ KHÁNH LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: KHANH LONG PACKAGING MANUFACTURING TRADING COMPANY LIMITED

2. Mã số doanh nghiệp: 0110447633

3. Ngày thành lập: 11/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15 Xóm Hạ, Thôn Thái Phù, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0902611010

Fax:

Email: baobikhanhlong888@gmail.com Website:
m

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa, môi giới bảo hiểm, chứng khoán)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
3.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại nhà nước cấm)	4669
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hoạt động báo chí)	8230
8.	Dịch vụ đóng gói	8292
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
10.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
11.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
12.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523

13.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
15.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ Thanh toán hồi phiếu, thông tin tỷ lệ lượng, hoạt động của các nhà báo độc lập và hoạt động tư vấn chứng khoán)	7490
16.	Cho thuê xe có động cơ	7710
17.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
18.	Sản xuất sợi	1311
19.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
20.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
21.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
22.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
23.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
24.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
25.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
26.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
27.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
28.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
29.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
30.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
31.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
32.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
33.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702(Chính)
34.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
35.	In ấn (trừ loại cấm)	1811
36.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
37.	Sao chép bản ghi các loại	1820
38.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
39.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
40.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
41.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
42.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đấu giá)	4774

